

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRỊNH VĂN HÙNG

CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở
CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mã số: 9 38 01 06

Đại diện GV K17

Luật

Tào Thị Quỳnh

HÀ NỘI - 2023

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Tào Thị Quyên
2. TS. Trần Đình Thắng

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**
Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chất lượng giáo dục pháp luật là vấn đề giữ vị trí, vai trò quan trọng trong điều kiện tăng cường pháp chế; xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Đây là vấn đề luôn được Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, chú trọng, xác định trách nhiệm, nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

Các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam là nơi đào tạo sĩ quan chỉ huy, chuyên môn; những người có vai trò quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội, ngoài những yêu cầu về năng lực, phẩm chất, kiến thức quân sự, bản lĩnh chính trị, thì trình độ hiểu biết, năng lực tổ chức thực hiện pháp luật trong đơn vị giữ vai trò rất quan trọng, góp phần phát triển toàn diện về năng lực, phẩm chất và nhân cách của người học viên, phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, chỉ huy bộ đội sau khi tốt nghiệp ra trường. Trong thời gian qua, CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội đã đạt được những kết quả quan trọng: Lãnh đạo, chỉ huy các cấp đã quan tâm và chú trọng đến CLGDPL cho học viên; ý thức chấp hành pháp luật của học viên từng bước được nâng cao, việc vận dụng các kiến thức pháp luật vào quá trình học tập và công tác tại đơn vị có những chuyển biến rõ rệt. Tuy nhiên, CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội vẫn còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được với mục tiêu, yêu cầu đề ra. Một số nhà trường có thời điểm còn chưa quan tâm sâu sát đến CLGDPL; công tác đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ, giảng viên thực hiện công tác giáo dục pháp luật còn bất cập, chưa đi vào chiều sâu; học viên ở một số nhà trường còn chưa coi trọng môn học Nhà nước và pháp luật; ý thức pháp luật và sự hiểu biết pháp luật của một số học viên còn chưa vững chắc, chấp hành chưa nghiêm các quy định của pháp luật, vẫn còn xảy ra các hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội.

Xuất phát từ những lý do trên, CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội cần phải tiếp tục nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và tổng kết thực tiễn, làm cơ sở để xác định các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong thời gian tới. Vì vậy, Nghiên cứu sinh chọn đề tài ***“Chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam”*** làm luận án tiến sĩ Luật học, ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

2.1. Mục đích nghiên cứu

Phân tích, làm rõ các vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội, xác định các quan điểm và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.

Thứ hai, phân tích cơ sở lý luận về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội; nghiên cứu giáo dục pháp luật trong các nhà trường quân đội ở một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo đối với Việt Nam.

Thứ ba, khái quát tình hình các nhà trường quân đội. Phân tích, đánh giá thực trạng CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội thời gian qua.

Thứ tư, xác định các quan điểm và đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn CLGDPL cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực trạng về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội; có khảo cứu ở một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, luận án đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội.

- *Về không gian*:

Luận án nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn CLGDPL cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học ở các nhà trường quân đội; tuy nhiên, tác giả chỉ tập trung nghiên cứu, khảo sát số liệu ở các nhà trường thuộc các nhóm ngành sĩ quan. Cụ thể: Học viện Biên phòng, Học viện Kỹ thuật quân sự, Học viện Hậu cần, Trường sĩ quan Lục quân 1, Trường sĩ quan Chính trị.

- *Về thời gian*:

Các số liệu trong luận án được tác giả khảo sát từ năm 2015 đến năm 2022.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật; các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; các văn bản, chỉ thị, mệnh lệnh, quy định hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị,

Bộ Tổng Tham mưu, các nhà trường quân đội về giáo dục pháp luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích, tổng hợp: Được sử dụng khi đánh giá, làm rõ các công trình khoa học trong nước, ngoài nước, những vấn đề tiếp tục nghiên cứu của luận án (chương 1); phân tích làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò của giáo dục pháp luật; xây dựng khái niệm, các tiêu chí đánh giá, điều kiện bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội (chương 2); phân tích, đánh giá về thực trạng CLGDPL; tổng hợp kết quả khảo sát, số liệu thống kê kết quả học tập, tình hình vi phạm pháp luật của học viên ở các nhà trường quân đội (chương 3).

- Phương pháp khảo sát thực tiễn, điều tra xã hội học: Được sử dụng trong quá trình trưng cầu ý kiến đối với cán bộ, giảng viên, học viên ở một số nhà trường quân đội; đánh giá thực trạng CLGDPL ở các nhà trường quân đội hiện nay (chương 3); mức độ đồng thuận, phản đối về các quan điểm, giải pháp mà tác giả đưa ra để nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong thời gian tới (chương 4).

- Phương pháp so sánh, đối chiếu: Được sử dụng chủ yếu khi nhận định về những vấn đề đã được nghiên cứu, chưa được nghiên cứu trong các công trình khoa học có liên quan đến luận án (chương 1); đánh giá về kết quả học tập, rèn luyện và chấp hành pháp luật, kỷ luật của học viên ở một số nhà trường quân đội (chương 3).

Ngoài ra, tác giả còn sử dụng các phương pháp khác như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp chuyên gia; phương pháp nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của Luận án

5.1. Về lý luận

Góp phần làm sáng tỏ và bổ sung, phát triển các vấn đề lý luận về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội, góp phần nâng cao nhận thức của các chủ thể trong việc bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội hiện nay.

5.2. Về thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm sáng tỏ thực tiễn CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội; những quan điểm, giải pháp được đề xuất trong luận án sẽ là những tham vấn giúp các cơ quan chức năng và các nhà trường quân đội có thể nghiên cứu, áp dụng, góp phần hoàn thiện công tác tổ chức, quản lý, thực hiện giáo dục pháp luật nhằm nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong hình thức mới.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham

khảo cả trong lĩnh vực khoa học pháp lý, phục vụ cho quá trình nghiên cứu, giảng dạy và học tập trong toàn quân nói chung, ở các nhà trường quân đội nói riêng.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án bao gồm 04 chương, 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

1.1.1. Nhóm các công trình nghiên cứu liên quan đến chất lượng giáo dục pháp luật ngoài quân đội

Luận án đã tổng quan nhóm các công trình liên quan đến CLGDPL ngoài quân đội. Các công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách tham khảo, chuyên khảo; luận án tiến sĩ; tạp chí, bài báo khoa học có giá trị tham khảo, cung cấp một số cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn liên quan đến luận án.

1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu liên quan đến chất lượng giáo dục pháp luật trong quân đội

Bên cạnh các công trình khoa học nghiên cứu về các đối tượng, lĩnh vực khác nhau ngoài quân đội, trong thời gian qua, đã có nhiều nhà khoa học tiếp cận và nghiên cứu các công trình khoa học có liên quan đến CLGDPL cho các đối tượng trong quân đội thể hiện trong các đề tài khoa học, sách tham khảo, tạp chí và một số luận án tiến sĩ Luật học, Giáo dục học, Triết học, Chính trị học,....

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

Qua nghiên cứu các công trình khoa học liên quan đến CLGDPL được nghiên cứu ở nước ngoài, tác giả nhận thấy các công trình khoa học đi sâu nghiên cứu một mặt hoặc một vấn đề cụ thể nào đó của GDPL như mới chỉ nêu khái niệm, đặc điểm, cấu trúc, chức năng, vai trò của giáo dục pháp luật, ý thức pháp luật trên một số lĩnh vực khác nhau, đồng thời đưa ra những giải pháp nâng cao CLGDPL, ý thức pháp luật, cho các đối tượng khác nhau.

1.3. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ; NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU; GIẢ THUYẾT KHOA HỌC VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU

1.3.1. Nhận xét, đánh giá về các công trình đã được công bố

Qua nghiên cứu các công trình có liên quan đến đề tài luận án cho thấy, các công trình khoa học đã có những đóng góp quan trọng trên những khía cạnh nhất định về lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật, CLGDPL, có thể tham khảo, kế thừa chọn lọc trong quá trình nghiên cứu luận án. Tuy nhiên, các công trình khoa học mới chỉ đề cập các vấn đề lý luận về giáo dục pháp luật, ý thức pháp luật còn mang tính khái quát, chung chung cho nhiều đối

tượng khác nhau, chưa có công trình, đề tài nào tiếp cận và nghiên cứu cụ thể cơ sở lý luận, thực tiễn về CLGDPL cho đối tượng mang tính đặc thù trong hoạt động quân sự là học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội. Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, phát triển, có hệ thống về cơ sở lý luận như khái niệm, đặc điểm, vai trò của giáo dục pháp luật; khái niệm, các tiêu chí đánh giá, điều kiện bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội cho phù hợp với quá trình học tập, rèn luyện, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các nhà trường quân đội, cũng như chức trách, nhiệm vụ của học viên sau khi tốt nghiệp ra trường trở thành những sĩ quan trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Đó là những chức năng, nhiệm vụ mang tính đặc thù chưa được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu một cách cụ thể. Một số công trình mới chỉ có hướng nghiên cứu liên quan đến vấn đề giáo dục pháp luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam và cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội, đó là cơ sở giúp tác giả tiếp tục làm rõ các vấn đề lý luận, có thêm cứ liệu đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội.

1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

**** Về lý luận***

Thứ nhất, tiếp tục nghiên cứu, làm rõ thêm các vấn đề lý luận có liên quan đến đề tài như khái niệm, đặc điểm, vai trò của giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội. *Thứ hai*, xây dựng và làm rõ khái niệm CLGDPL, xác định các tiêu chí đánh giá CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội. *Thứ ba*, đi sâu làm rõ các điều kiện bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội.

**** Về thực tiễn***

Một là, làm rõ tính đặc thù, những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình học viên ở các nhà trường quân đội. *Hai là*, làm rõ thực trạng CLGDPL, chỉ ra những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại; xác định nguyên nhân của kết quả, hạn chế về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội. *Ba là*, xây dựng các quan điểm và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong tình hình mới.

1.3.3. Giả thuyết khoa học và câu hỏi nghiên cứu

**** Giả thuyết khoa học***

Học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội sau khi tốt nghiệp ra trường sẽ trở thành những sĩ quan trong Quân đội nhân dân Việt Nam; yêu cầu, đòi hỏi cần phải hiểu rõ và nắm chắc các kiến thức, các quy định của pháp luật để vận dụng vào trong quá trình quản lý, chỉ huy bộ đội và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao. Vì vậy, cần nhận thức rõ tầm quan trọng của

CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong điều kiện xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; góp phần xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Từ đó, có những giải pháp mang tính toàn diện về nhận thức, tổ chức thực hiện và điều kiện bảo đảm, đáp ứng được với mục tiêu, yêu cầu đào tạo ở các nhà trường quân đội, nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong thời gian tới.

*** Câu hỏi nghiên cứu**

1 - Tại sao phải nâng cao CLGDPL cho học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội?

2 - Chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội được hiểu như thế nào? Các tiêu chí đánh giá và điều kiện bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội?

3 - Thực trạng CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội hiện nay như thế nào? Kết quả, hạn chế cụ thể ra sao và nguyên nhân nào dẫn đến kết quả và hạn chế đó?

4 - Quan điểm chỉ đạo và giải pháp nào bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội ngày càng được nâng cao?

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

2.1.1. Khái niệm giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

*** Khái niệm giáo dục pháp luật**

Giáo dục pháp luật là hoạt động có định hướng, có mục đích và có tổ chức của chủ thể tiến hành giáo dục pháp luật nhằm xây dựng và hình thành cho đối tượng được giáo dục pháp luật những tri thức pháp luật, trình độ hiểu biết, niềm tin, tình cảm và hành vi xử sự hợp pháp theo quy định của pháp luật.

*** Khái niệm giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam**

Giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội là hoạt động có mục đích, định hướng và có tổ chức của chủ thể tiến hành giáo dục pháp luật đối với học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam; nhằm xây dựng và hình thành cho họ những kiến thức pháp luật, niềm tin, tình cảm và hành vi xử sự hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Đặc điểm giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường

Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội được thực hiện bởi hệ thống các chủ thể rất đa dạng đó là lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ quản lý đơn vị. *Thứ hai*, đối tượng được giáo dục pháp luật ở các nhà trường quân đội là những học viên đang học tập, rèn luyện trong môi trường quân sự có trình độ văn hóa, phẩm chất đạo đức, có ý thức pháp luật, kỷ luật quân đội. *Thứ ba*, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội tập trung vào kiến thức lý luận về nhà nước và pháp luật, các văn bản pháp luật quốc gia, văn kiện pháp lý quốc tế, đặc biệt là pháp luật về quốc phòng an ninh. *Thứ tư*, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội được tiến hành bởi các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc thù của quá trình học tập, rèn luyện trong môi trường quân sự. *Thứ năm*, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội được tổ chức trong môi trường quân sự chặt chẽ, nghiêm túc và kỷ luật.

2.1.3. Vai trò của giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội góp phần hình thành ý thức pháp luật, tình cảm pháp luật và hành vi xử sự đúng đắn cho học viên. *Thứ hai*, giáo dục pháp luật góp phần hình thành phẩm chất, nhân cách, năng lực của người quân nhân cách mạng cho học viên ở các nhà trường quân đội. *Thứ ba*, giáo dục pháp luật cho học viên các nhà trường quân đội góp phần xây dựng môi trường văn hóa pháp luật trong các đơn vị học viên. *Thứ tư*, giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội có vai trò quan trọng, góp phần xây dựng quân đội “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” trong tình hình mới.

2.2. KHÁI NIỆM VÀ CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

2.2.1. Khái niệm chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

“CLGDPL cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam là tổng hợp các giá trị đánh giá hoạt động giáo dục pháp luật, mức độ phù hợp với các tiêu chí, nhằm đáp ứng yêu cầu và đạt được các mục tiêu đề ra về trình độ hiểu biết, ý thức pháp luật và hành vi tuân thủ pháp luật của học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam”.

2.2.2. Các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

2.2.2.1. Nhóm tiêu chí về nhận thức và năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, giảng viên giảng dạy, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- 2.2.2.2. Nhóm tiêu chí về nội dung, chương trình giáo dục pháp luật
- 2.2.2.3. Nhóm tiêu chí về hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật
- 2.2.2.4. Nhóm tiêu chí về mức độ nhận thức, ý thức pháp luật và kết quả học tập của học viên sau khi được giáo dục pháp luật
- 2.2.2.5. Nhóm tiêu chí về điều kiện hỗ trợ, phục vụ công tác giáo dục pháp luật

2.3. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

- 2.3.1. Điều kiện bảo đảm về chính trị
- 2.3.2. Điều kiện bảo đảm về pháp lý
- 2.3.3. Điều kiện bảo đảm về tổ chức, quản lý giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội
- 2.3.4. Điều kiện bảo đảm về hoạt động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và khen thưởng trong GDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội
- 2.3.5. Điều kiện bảo đảm về nguồn kinh phí, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục pháp luật
- 2.3.6. Điều kiện bảo đảm về chất lượng đầu vào của học viên.

2.4. KINH NGHIỆM GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

2.4.1. Giáo dục pháp luật trong các nhà trường quân đội ở một số nước trên thế giới

- Thứ nhất, ở Mỹ
- Thứ hai, ở Israel
- Thứ ba, ở Ấn Độ
- Thứ tư, ở New Zealand
- Thứ năm, ở Nga

2.4.2. Giá trị tham khảo cho Việt Nam

Thứ nhất, các nhà trường quân đội cần có nhận thức sâu sắc hơn về tầm quan trọng của CLGDPL, xác định rõ vị trí, vai trò của giáo dục pháp luật đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thứ hai, các nhà trường quân đội nghiên cứu, tham khảo để xây dựng nội dung, chương trình giáo dục pháp luật theo hướng toàn diện hơn; các nội dung có liên quan đến hoạt động quân sự, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác của đời sống xã hội.

Thứ ba, các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng và các nhà trường quân đội nghiên cứu xây dựng mô hình chuyên đào tạo cán bộ, sĩ quan pháp

lý quân sự tại một số trung tâm, nhà trường để phục vụ cho các đơn vị trong toàn quân theo hướng chuyên nghiệp hóa.

Thứ tư, trên cơ sở xây dựng các mô hình đào tạo chuyên sâu pháp luật cho học viên để họ đảm nhiệm chức năng tư vấn pháp luật quân sự cho người chỉ huy, tham mưu cho cán bộ chỉ huy trong đơn vị, tham gia các hoạt động tố tụng tại tòa án nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích của đơn vị và quân nhân khi có nhu cầu.

Chương 3

KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI VÀ THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

3.1. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

3.1.1. Cơ cấu tổ chức của các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam là nơi đào tạo, rèn luyện, bồi dưỡng và cung cấp nguồn cán bộ, sĩ quan cho toàn quân. Hiện nay, các nhà trường quân đội đã không ngừng phát triển với nhiều cấp học, bậc học, đào tạo cán bộ, sĩ quan cho các quân chủng, binh chủng, lực lượng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng đội ngũ cán bộ, sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật. Cơ cấu tổ chức của các nhà trường quân đội bao gồm: Ban Giám đốc (Ban giám hiệu); Cơ quan quản lý giáo dục, đào tạo; Khoa, Bộ môn; Đơn vị quản lý học viên; Cơ quan, đơn vị, cơ sở phục vụ giáo dục, đào tạo. Các đơn vị học viên được quản lý, học tập và rèn luyện về mọi mặt, được tổ chức căn cứ vào tính chất, nhiệm vụ của từng đối tượng đào tạo với các chuyên ngành khác nhau. Trong quá trình học tập, rèn luyện tại đơn vị, học viên chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc (Hiệu trưởng) - Chính ủy và cán bộ, chỉ huy đơn vị học viên. Đối với các đơn vị học viên, người chỉ huy đơn vị được biên chế từ cấp trung đội hoặc lớp trưởng đến cấp Hệ, tiểu đoàn. Hiện nay, hệ thống các nhà trường Quân đội có 22 học viện, trường sĩ quan (đại học) đào tạo sĩ quan cho tất cả các ngành, cơ quan, đơn vị thuộc BQP. Trong đó có 10 học viện và 12 trường sĩ quan (đại học).

3.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Chức năng, nhiệm vụ của các nhà trường quân đội là tổ chức tiến hành hoạt động giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy thống nhất của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Đảng ủy và Thủ trưởng các Tổng cục, Bộ Tư lệnh

Bộ đội Biên phòng; Quân chủng, Binh chủng; chấp hành nghiêm quy chế của Bộ Giáo dục và đào tạo, Điều lệ công tác nhà trường. Các nhà trường quân đội có nhiệm vụ đào tạo học viên sĩ quan cấp phân đội, trình độ đại học theo nhiệm vụ, nội dung, chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuyển chọn học viên theo tiêu chuẩn, chỉ tiêu, quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Quốc phòng.

3.1.3. Phương thức tổ chức, quản lý học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Các nhà trường quân đội là một bộ phận trong hệ thống các trường đại học và chuyên nghiệp do Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý về mọi mặt, được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận đào tạo bậc đại học. Học viên ở các nhà trường quân đội được học tập, rèn luyện trong môi trường quân sự chính quy, mẫu mực; tất cả học viên đều ở trong các doanh trại đơn vị, được biên chế thành các đầu mối đơn vị từ tiểu đoàn đến các đại đội, trung đội và tiểu đội để thực hiện các chế độ ăn, ngủ nghỉ, sinh hoạt tập trung, thống nhất và chịu sự quản lý, duy trì theo đúng nền nếp, chế độ, quy định. Bên cạnh đó, quá trình học tập của học viên không chỉ ở trong giảng đường, phòng học, mà còn diễn ra ở các đơn vị dã ngoại, các khu dân cư, trên thao trường, bãi tập, trong mọi địa hình, điều kiện thời tiết sát với tình huống chiến đấu.

3.1.4. Đặc điểm, tình hình học viên và môi trường tập thể học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội có nguồn từ những học sinh phổ thông, hạ sĩ quan, binh sĩ có tuổi đời còn trẻ qua thi, xét tuyển theo quy chế của Bộ Giáo dục và đào tạo; các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Bộ Quốc phòng. Do được tuyển chọn chặt chẽ, nên đa số học viên đều có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý chí quyết tâm, ham hiểu biết, hăng hái và nhiệt tình trong các hoạt động phong trào của đơn vị, phần lớn học viên đều xác định rõ xu hướng nghề nghiệp, có ý thức phấn đấu trở thành cán bộ, sĩ quan phục vụ lâu dài trong quân đội. Tuy nhiên, do tuổi đời còn ít, lại sinh ra trong điều kiện đất nước thời bình, cho nên học viên ở các nhà trường quân đội vẫn còn những hạn chế về vốn sống, kinh nghiệm thực tiễn, dễ bị dao động trước những cám dỗ, khó khăn, thử thách; ý thức pháp luật chưa vững chắc, đa số học viên khi vào học tập tại các nhà trường đang quen với cuộc sống, môi trường bên ngoài quân đội.

Ngoài ra, CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội còn chịu sự tác động, ảnh hưởng từ môi trường xung quanh, trong đó có môi trường tập thể học viên. Nếu học viên được sống, học tập, rèn luyện trong tập thể học viên đoàn kết, vững mạnh, tính kỷ luật cao sẽ thúc đẩy ý thức trách nhiệm, tính tích cực học tập, rèn luyện của học viên. Nếu tập thể học viên vững mạnh sẽ tạo ra

môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những tác động, ảnh hưởng tiêu cực từ bên ngoài xã hội. Ngược lại, nếu tập thể học viên không tốt, nội bộ mất đoàn kết, thiếu dân chủ, các mối quan hệ trong đơn vị lỏng lẻo, không được duy trì chặt chẽ, nề nếp, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm, thái độ của học viên trong quá trình học tập, rèn luyện.

3.2. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

3.2.1. Kết quả và nguyên nhân của kết quả về chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

3.2.1.1. Kết quả về chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, nhận thức và sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy các cấp về chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội đã có những chuyển biến tích cực

Nhận thức rõ tầm quan trọng của CLGDPL cho học viên đối sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các cấp lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường đã luôn quan tâm, có nhận thức sâu sắc và nêu cao tinh thần, trách nhiệm để nâng cao CLGDPL cho học viên. Các nhà trường quân đội đã thực hiện tốt “Ngày pháp luật” với các nội dung gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, nhà trường. Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban giám đốc (Ban Giám hiệu) và các cơ quan chức năng trong các nhà trường đã chủ động, tích cực triển khai có hiệu quả các quyết định, thi thi của cấp trên, phối hợp thực hiện một cách chặt chẽ, thống nhất từ trên xuống dưới; chất lượng dạy và học môn nhà nước và pháp luật, hoạt động nghiên cứu khoa học; xây dựng nề nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật ở các nhà trường ngày càng được nâng cao.

Thứ hai, chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ngày càng được củng cố

Lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường quân đội luôn quan tâm đến việc củng cố, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ quản lý học viên để thực hiện giáo dục pháp luật cho học viên. Đội ngũ giảng viên trong các nhà trường quân đội đều được qua đào tạo chính quy, nắm chắc kiến thức chuyên môn, một số giảng viên có kinh nghiệm sư phạm, thực tiễn quân sự.

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ quản lý đơn vị đã được đào tạo cơ bản trình độ đại học về quân sự, chính trị; họ đã có những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, kỷ luật quân đội và đáp ứng được các yêu cầu đề ra; báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật luôn tích cực, chủ động, chuẩn

bị chu đáo các nội dung cần tuyên truyền, phổ biến.

Thứ ba, nhận thức của học viên về tầm quan trọng của kiến thức pháp luật ngày càng được nâng cao, kỷ cương, nền nếp, chấp hành điều lệnh, điều lệ, kỷ luật quân đội được tăng cường

Học viên đã nhận thức được vai trò quan trọng của kiến thức pháp luật, kỷ luật quân đội để vận dụng vào quá trình công tác sau này; từ đó, họ đã nhận thức đúng đắn về trách nhiệm đối với việc học tập và rèn luyện; xác định nhiệm vụ của bản thân là phải học thật tốt, rèn thật nghiêm. Do nắm được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về pháp luật, điều lệnh quân đội cho nên học viên đã chấp hành nghiêm kỷ cương, nền nếp, chấp hành điều lệnh, điều lệ, kỷ luật quân đội; phát huy được tính tích cực, sáng tạo, vận dụng giải quyết các tình huống thực tế một cách hợp lý, thực hiện tốt công tác dân vận tại các địa phương nơi đóng quân.

Thứ tư, có sự chuyển biến tích cực về tri thức, ý thức pháp luật và đáp ứng được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của học viên sau khi ra trường

Thông qua công tác giáo dục pháp luật đã hình thành cho học viên những tri thức, ý thức pháp luật, đáp ứng với yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; có khả năng vận dụng kiến thức pháp luật vào quá trình điều hành và xử lý các vụ việc ở đơn vị. Sau khi tốt nghiệp ra trường về các đơn vị quản lý, huấn luyện bộ đội, các học viên đã nắm được các nội dung được học tập ở trường về một số ngành luật, các văn bản pháp luật trong quân đội để vận dụng một cách linh hoạt và có hiệu quả ở đơn vị mình cũng như tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân trên địa bàn đóng quân.

Thứ năm, kết quả học tập môn học nhà nước và pháp luật của học viên từng bước được nâng lên

Trong các năm qua, kết quả học tập môn nhà nước và pháp luật của học viên ở các nhà trường quân đội đã có sự chuyển biến rõ rệt qua các năm học; tỉ lệ học viên đạt điểm giỏi, khá ngày càng cao. Học viên ngày càng nắm được và hiểu rõ hơn các kiến thức, quy định của pháp luật, ý thức pháp luật được nâng lên rõ rệt, qua đó giúp cho công tác quản lý học viên thuận lợi hơn, tình hình đơn vị ngày càng ổn định, tình trạng vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội ít xảy ra và giảm dần qua các năm học. Bên cạnh đó, kết quả học tập cũng đã tạo dựng và hình thành cho học viên có phẩm chất chính trị kiên định, vững vàng, tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Thứ sáu, nội dung, chương trình giáo dục pháp luật được cơ cấu đầy đủ hơn, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường, với từng đối

tượng học viên

Nội dung, chương trình môn học Nhà nước và pháp luật bước đầu đã đáp ứng được những mục tiêu của môn học là giúp học viên nắm được nội dung, vị trí, vai trò của Nhà nước và pháp luật trong sự phát triển của xã hội; một số ngành luật sát thực tiễn công tác sau này. Ngoài ra, các nhà trường quân đội còn xây dựng chương trình ngoại khóa và được tiến hành theo chương trình giáo dục chính trị tại đơn vị, xây dựng nội dung, chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nội dung chủ yếu là tiến hành giới thiệu các chuyên đề, các văn bản pháp luật liên quan đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

Thứ bảy, việc đổi mới, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật cho phù hợp với điều kiện học tập, rèn luyện của học viên được triển khai một cách tích cực, kịp thời

Trong thời gian qua, các nhà trường đã tích cực, chủ động đổi mới và đa dạng hóa các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật cho học viên. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp với các cơ quan, khoa và các đơn vị học viên đã tổ chức công tác giáo dục pháp luật cho học viên với những hình thức phù hợp, phong phú như tổ chức giới thiệu các chuyên đề, thi tìm hiểu về pháp luật, thông tin chuyên đề,....

3.2.1.2. Nguyên nhân của kết quả về chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Một là, lãnh đạo, chỉ huy các cấp luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm, có sự thống nhất chặt chẽ trong quá trình thực hiện giáo dục pháp luật cho học viên.

Hai là, các nhà trường luôn coi trọng và quan tâm đến năng lực, trình độ của đội ngũ thực hiện công tác giáo dục pháp luật.

Ba là, các nhà trường luôn quan tâm đến việc tăng cường, đổi mới nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật cho học viên.

Bốn là, công tác bồi dưỡng cho học viên trong nhận thức về vị trí, vai trò của GDPL được các nhà trường duy trì nghiêm túc và thường xuyên.

Năm là, lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường quân đội đã coi trọng và quan tâm đến công tác thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn nhà nước và pháp luật của học viên.

Sáu là, các nhà trường quân đội đã quan tâm và đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí, các điều kiện hỗ trợ phục vụ công tác giáo dục pháp luật

3.2.2. Hạn chế và nguyên nhân hạn chế của chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

3.2.2.1. Hạn chế của chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên thực hiện công tác giáo dục pháp luật ở các nhà trường quân đội còn chưa đồng đều, thiếu về số lượng, có trường hợp hạn chế về năng lực chuyên môn và thực tiễn.

So với yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo nói chung, CLGDPL nói riêng của các nhà trường quân đội thì đội ngũ cán bộ, giảng viên thực hiện công tác giáo dục pháp luật có thời điểm vẫn còn thiếu về số lượng, có trường còn phải kiêm nhiệm, điều chuyển những giảng viên dạy các môn học khác sang dẫn đến hạn chế về năng lực chuyên môn. Kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ của một số cán bộ, giảng viên còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm thực tiễn xã hội. Tỷ lệ đội ngũ giảng viên giảng dạy pháp luật chưa qua trình độ sau đại học ở một số nhà trường vẫn còn cao; trình độ ngoại ngữ, tin học của một số giảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong điều kiện mới.

Thứ hai, ý thức học tập, nghiên cứu của học viên còn chưa cao, chưa thực sự tự giác trong việc tự học tập, tự nghiên cứu môn học Nhà nước và pháp luật

Trong học tập vẫn còn xuất hiện tình trạng một bộ phận học viên có những biểu hiện thái độ thờ ơ, không quan tâm đến các nội dung về pháp luật, một số học viên có biểu hiện tư tưởng trung bình chủ nghĩa, chưa nêu cao tinh thần tự giác trong học tập và rèn luyện, nhất là chế độ tự học tập, tự rèn luyện tại đơn vị, thái độ học tập chưa nghiêm túc, tính đấu tranh phê và tự phê bình còn hạn chế.

Thứ ba, kết quả học tập môn học Nhà nước và pháp luật của học viên vẫn chưa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra

Trong quá trình học tập, rèn luyện ở các nhà trường quân đội, đa số học viên thường chú tâm đến các môn học, nội dung liên quan đến hoạt động quân sự, các nội dung chuyên môn, nên chưa quan tâm, chú trọng môn học Nhà nước và pháp luật dẫn đến kết quả học tập còn chưa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Một số học viên trình độ hiểu biết, kỹ năng xử lý và vận dụng các quy định của pháp luật vào thực tiễn công tác sau khi ra trường còn ở mức độ nhất định, chưa phát huy được năng lực của người chỉ huy, ảnh hưởng đến chất lượng hoàn thành nhiệm vụ trong đơn vị.

Thứ tư, vẫn còn xảy ra trường hợp học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội

Trong thời gian qua, tình hình vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội của học viên ở các nhà trường quân đội vẫn còn xảy ra; gây ảnh hưởng và mất an toàn đến quá trình huấn luyện, đào tạo. Một số học viên chưa thực sự tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật, hoặc việc tuân thủ, chấp hành pháp luật, kỷ luật quân đội và nội quy, quy chế của nhà trường chỉ mang tính đối phó. Hiện tượng vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội thường xảy ra với các hành vi như: giết người; cố ý gây thương tích; xô sát với dân; tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy; mất an toàn khi tham gia giao thông; chơi lô, đề, cờ bạc, bỏ đơn vị đi chơi;...

Thứ năm, thời lượng về nội dung, chương trình môn học Nhà nước và pháp luật còn chưa bảo đảm với mục tiêu, yêu cầu.

Việc xây dựng nội dung, chương trình giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội là chưa thực sự phù hợp, việc bố trí, phân bổ nội dung, thời lượng dành cho việc học chính khóa môn Nhà nước và pháp luật còn ít; đặc biệt là nội dung, thời gian về một số ngành luật, văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quá trình công tác, chỉ huy bộ đội sau này. Bên cạnh đó, việc quy định số tiết ít mà giảng viên phải giảng dạy nhiều nội dung, giảng viên không có đủ thời gian để trình bày, truyền đạt những kiến thức cơ bản cho học viên, không có thời gian thực hành về các tình huống pháp luật, từ đó học viên tiếp thu bài không tốt, chất lượng học tập chưa cao.

Thứ sáu, việc đổi mới các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật ở các nhà trường quân đội còn chưa được thực hiện một cách đồng bộ, triệt để

Công tác giảng dạy môn nhà nước và pháp luật thuộc chương trình chính khóa ở các nhà trường quân đội chủ yếu là thuyết trình, học viên nghe giảng trên lớp, việc tiếp thu bài học chủ yếu ở bài giảng của giảng viên, việc kết hợp các khâu trong quá trình học tập như thảo luận, bài tập tình huống vẫn còn ở mức độ nhất định. Học viên chỉ tiếp thu kiến thức từ một chiều của giảng viên, chưa phát huy được khả năng tư duy, sáng tạo của người học. Hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật ở một số nhà trường còn đơn điệu, chưa thực sự gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật với giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục cơ bản với giáo dục chuyên sâu, giáo dục thường xuyên.

3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế về chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Một là, lãnh đạo, chỉ huy ở một số đơn vị học viên có thời điểm chưa thực sự sâu sát trong tổ chức thực hiện công tác giáo dục pháp luật cho học viên của đơn vị

Hai là, một số cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật chưa thường xuyên, tích cực nâng cao trình độ, thiếu ý chí phấn đấu.

Ba là, ý thức học tập, nghiên cứu của học viên còn chưa cao, chưa thực sự tự giác trong việc tự học tập, tự nghiên cứu môn học Nhà nước và pháp luật.

Bốn là, công tác thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập môn Nhà nước và pháp luật có lúc chưa thực sự chặt chẽ, khách quan.

Năm là, cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho công tác giáo dục pháp luật ở các nhà trường quân đội có thời điểm chưa được bảo đảm kịp thời.

Sáu là, công tác tổ chức, phối hợp giữa các cơ quan, khoa, đơn vị trong thực hiện giáo dục pháp luật còn chưa chặt chẽ, chưa đi vào chiều sâu.

Bảy là, do ảnh hưởng về hoạt động huấn luyện quân sự của học viên

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

4.1. QUAN ĐIỂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thứ nhất, nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam phải gắn liền với sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối của Đảng cộng sản Việt Nam, sự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng

- Thường xuyên quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CLGDPL

- Quán triệt và thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Đảng ủy quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng về nâng cao CLGDPL

Thứ hai, nâng cao CLGDPL được thực hiện trên cơ sở chuẩn hóa nội dung, chương trình giáo dục pháp luật cho phù hợp với đối tượng học viên ở các nhà trường quân đội

Thứ ba, nâng cao CLGDPL phải luôn gắn liền với yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo và phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động quân sự ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ tư, nâng cao CLGDPL cho học viên phải luôn gắn với giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; kết hợp chặt chẽ với rèn luyện kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam

4.2. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

4.2.1. Nhóm các giải pháp chung

4.2.1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về CLGDPL là yếu tố giữ vai trò quyết định, góp phần nâng cao ý thức pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội. Do đó, sự lãnh đạo của Đảng đối với CLGDPL phải luôn được thực hiện một cách toàn diện, chặt chẽ, có chiều sâu. Đây là yêu cầu khách quan và cần thiết để bảo đảm cho hoạt động giáo dục pháp luật được thực hiện theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng, khắc phục kịp thời những thiếu sót có thể xảy ra trong việc bảo đảm CLGDPL. Vì vậy, cần thực hiện một số nội dung sau: *Thứ nhất*, Đảng và Nhà nước ta cần phải ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật, đưa ra các quan điểm chỉ đạo, định hướng xây dựng, hoàn thiện về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác giáo dục pháp luật. *Thứ hai*, lãnh đạo, chỉ huy các cấp ở các nhà trường cần tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác giáo dục pháp luật. *Thứ ba*, các cấp ủy Đảng, lãnh đạo, chỉ huy ở các nhà trường quân đội là phải kịp thời ra nghị quyết tổ chức thực hiện; thường xuyên đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, bảo đảm CLGDPL cho học viên. *Thứ tư*, tăng cường lãnh đạo việc xây dựng, củng cố, kiện toàn, phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể thực hiện công tác giáo dục pháp luật

4.2.1.2. *Đẩy mạnh bồi dưỡng, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên về vai trò và tầm quan trọng của chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam*

Để nâng cao chất lượng của các tổ chức, đội ngũ làm công tác giáo dục pháp luật ở các nhà trường quân đội thì yêu cầu đặt ra trước hết là phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cơ quan, tổ chức trực tiếp thực hiện công tác giáo dục pháp luật. Bởi vì, nhận thức là cơ sở của hành động, nhận thức và hoạt động thực tiễn bao giờ cũng có mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhau. Nhận thức chỉ đạo, định hướng hành động, có nhận thức đúng mới có trách nhiệm cao và hành động có hiệu quả thiết thực.

Để CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội ngày càng được nâng cao thì yêu cầu đặt ra đối với các cấp lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường quân đội cần phải tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác bồi dưỡng, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của CLGDPL cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên là những chủ thể trực tiếp thực hiện công tác này; nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động; nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong quá trình thực hiện công tác GDPL.

4.2.1.3. Tăng cường bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ công tác giáo dục pháp luật cho học viên

Để đáp ứng tốt yêu cầu về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong tình hình mới thì hệ thống cơ sở vật chất, hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ cho công tác này cần tiếp tục được đầu tư, đổi mới theo hướng hiện đại hóa. Vì vậy, các cơ quan chức năng cần phối hợp với Cục Nhà trường, Bộ Tổng tham mưu cùng với lãnh đạo, chỉ huy ở các nhà trường quân đội quan tâm hơn nữa việc tăng cường, đảm bảo về các điều kiện này góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo nói chung, CLGDPL nói riêng. Để thực hiện tốt giải pháp này, các nhà trường quân đội cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, tăng cường kinh phí, tạo điều kiện cho các chủ thể thực hiện giáo dục pháp luật đi đào tạo, học tập để nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đi nghiên cứu thực tế tại đơn vị. Điều chỉnh các chế độ phụ cấp kịp thời đối với cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật để động viên lòng nhiệt tình, yêu nghề, yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hai là, tăng cường việc xuất bản, bổ sung hệ thống giáo trình, tài liệu, sách tham khảo, tạp chí chuyên ngành, công báo tại thư viện các nhà trường phục vụ cho công tác giáo dục pháp luật.

Ba là, tiếp tục xây dựng mới kết hợp với việc nâng cấp, cải tạo các giảng đường, phòng học, phòng Hồ Chí Minh ở các đơn vị; trang bị và đưa vào sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện dạy học như máy tính, máy chiếu, phòng học đa năng...

Bốn là, khai thác có hiệu quả hệ thống tủ sách pháp luật ở các đơn vị, cần phải trang bị hệ thống internet đến các đơn vị học viên, thiết lập website nội bộ, xây dựng bản tin,...trong đó có chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

4.2.2. Nhóm các giải pháp cụ thể

4.2.2.1. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng về tổ chức, bộ máy, con người thực hiện công tác giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần xem xét và tổ chức lại cơ cấu, biên chế, quy hoạch lực lượng tham gia giáo dục pháp luật ở các nhà trường theo hướng tăng cường số lượng cán bộ, giảng viên pháp luật; chuẩn hóa đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Bên cạnh đó, bộ môn Nhà nước và pháp luật ở một số nhà trường cần phải bổ sung, biên chế đầy đủ các chức vụ chủ nhiệm, phó chủ nhiệm bộ môn để cùng hỗ trợ với nhau thực hiện có hiệu quả

công tác giảng dạy. Cần có kế hoạch xây dựng quy hoạch tổng thể về đội ngũ giảng dạy pháp luật, lựa chọn báo cáo viên, tuyên truyền viên có năng lực, kinh nghiệm về phổ biến, tuyên truyền pháp luật; cán bộ quản lý học viên phải có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác.

Mỗi cán bộ, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các nhà trường quân đội phải luôn xây dựng động cơ, đề cao trách nhiệm, nâng cao phẩm chất, năng lực nghề nghiệp. Chủ động xây dựng kế hoạch tự học tập, tự nghiên cứu góp phần nâng cao năng lực chuyên môn; tích lũy kiến thức, kỹ năng, học hỏi kinh nghiệm, tác phong sư phạm. Thường xuyên trau dồi tri thức, tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phấn đấu đạt kết quả cao trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, phương pháp sư phạm; các lớp tập huấn báo cáo viên, tuyên truyền viên để bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

4.2.2.2. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện nội dung, chương trình giáo dục pháp luật cho phù hợp với từng đối tượng học viên thuộc các chuyên ngành khác nhau.

Đây là giải pháp quan trọng có ảnh hưởng đến CLGDPL; nếu đối tượng được giáo dục pháp luật mà không được trang bị đầy đủ các kiến thức cần thiết về pháp luật sẽ dẫn đến trình độ, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đơn vị sau khi tốt nghiệp ra trường sẽ khó khăn, lúng túng trong việc xử lý các tình huống pháp luật xảy ra trong đơn vị. Do đó, cần đổi mới và hoàn thiện nội dung, chương trình giáo dục pháp luật cho phù hợp với từng đối tượng học viên theo hướng: *Thứ nhất*, xây dựng nội dung, chương trình dạy và học môn Nhà nước và pháp luật phải phù hợp với từng đối tượng học viên; *Thứ hai*, nội dung, chương trình giáo dục pháp luật phải bám sát với yêu cầu thực tiễn cách mạng, phù hợp với sự phát triển của quân đội hiện nay; *Thứ ba*, thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên.

4.2.2.3. Tăng cường đổi mới, đa dạng hoá các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, kết hợp giáo dục pháp luật với công tác xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, đối với việc giảng dạy môn học Nhà nước và pháp luật theo chương trình chính khóa

Đội ngũ cán bộ, giảng viên giảng dạy môn Nhà nước và pháp luật cần phải thường xuyên tích cực đổi mới và vận dụng sáng tạo các hình thức,

phương pháp giảng dạy cho phù hợp với các đối tượng học viên, phát huy tính tích cực của người học. Yêu cầu đội ngũ cán bộ, giảng viên cần phải tích cực, chủ động trình bày, thiết kế bài giảng và giảng dạy trên lớp bằng máy chiếu kết hợp với phân tích, giảng giải để đem lại sự hứng thú, tập trung theo dõi của học viên.

Thứ hai, đối với hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ngoại khóa

Các nhà trường cần phải thường xuyên chủ động tổ chức các hình thức giáo dục ngoại khóa, kết hợp với chương trình, hình thức giáo dục chính trị tại đơn vị, sinh hoạt, tìm hiểu pháp luật nhằm trang bị cho học viên các kiến thức pháp luật cũng như kỹ năng giải quyết một cách chủ động, tích cực và hiệu quả nhất đối với các tình huống quy định của pháp luật. Các hình thức cụ thể là: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc giới thiệu các văn bản pháp luật mới; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc biên soạn, phát hành tài liệu tham khảo; tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức thành lập các “câu lạc bộ pháp luật” ở các tiểu đội, trung đội, đại đội học viên.

4.2.2.4. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác trong hoạt động tự học tập, tự nghiên cứu và rèn luyện của học viên

Các nhà trường quân đội cần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, giáo dục cho học viên hiểu rõ về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của tri thức pháp luật, từ đó tạo động lực cho họ niềm đam mê học tập, nghiên cứu, lĩnh hội những tri thức pháp luật phục vụ cho quá trình công tác sau này. Tránh hiện tượng chỉ quan tâm, chú trọng đến các nội dung chuyên ngành, nội dung liên quan đến lĩnh vực quân sự, không coi trọng việc học tập, nghiên cứu nội dung Nhà nước và pháp luật.

Nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội là một chỉnh thể thống nhất, bao gồm hoạt động có mục đích của các chủ thể thực hiện công tác giáo dục pháp luật và phát huy vai trò tích cực, chủ động, tự giác trong tự học tập, tự nghiên cứu và rèn luyện của học viên. Vì vậy, để việc tự học tập, tự nghiên cứu, rèn luyện của học viên đạt được hiệu quả cao, mỗi học viên cần xây dựng động cơ, đề cao trách nhiệm; chủ động xây dựng kế hoạch tự học tập, tự nghiên cứu, rèn luyện khoa học và tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc tự học tập, tự nghiên cứu, rèn luyện nâng cao kiến thức, phẩm chất, năng lực.

4.2.2.5. Tăng cường việc phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên

Để CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội ngày càng được nâng cao thì việc phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng có ý nghĩa trong việc thống nhất về mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục pháp luật, hạn chế những tác động tiêu cực trong quá trình giáo dục pháp luật; góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện. Để phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong tổ chức thực hiện, bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, việc phối hợp giữa các lực lượng phải được tiến hành ngay từ khi xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục pháp luật nhằm thống nhất về nội dung, phương pháp, thời gian địa điểm, hình thức tổ chức, phương tiện vật chất phục vụ công tác giáo dục pháp luật

Hai là, xác định nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; trong đó xác định rõ cơ quan chủ trì, đơn vị tham gia phối hợp. Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng theo chức năng, quyền hạn của từng chủ thể, tránh hiện tượng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ.

Ba là, tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các lực lượng trong các hình thức học tập chuyên đề, quán triệt, sinh hoạt, tọa đàm, trao đổi, tham quan, thi tìm hiểu, các phong trào thi đua gắn với các chủ đề pháp luật.

4.2.2.6. *Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; tổng kết, rút kinh nghiệm và kịp thời khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong việc bảo đảm chất giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam*

Thông qua quá trình kiểm tra, giám sát để các cấp lãnh đạo, chỉ huy có thể phát hiện, phòng ngừa và chấn chỉnh được những thiếu sót, khuyết điểm, còn tồn tại trong quá trình tổ chức thực hiện công tác giáo dục pháp luật cho học viên. Từ đó, các cấp lãnh đạo, chỉ huy đưa ra những phương án, biện pháp phù hợp để giải quyết một cách đúng đắn và khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót và xử lý những vi phạm đó.

Bên cạnh công tác kiểm tra, giám sát, các cấp lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường cần phải thường xuyên tiến hành việc tổng kết, rút kinh nghiệm về CLGDPL cho học viên để đánh giá đúng thực trạng, kết quả, hạn chế của CLGDPL cho học viên; từ đó, tìm ra nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm về CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội. Đồng thời, để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các nhà trường quân đội có cơ hội trao đổi, học hỏi, rút kinh nghiệm lẫn nhau; phát hiện được những điển hình tiên tiến trong quá trình tổ chức, thực hiện công tác giáo dục pháp luật để kịp thời khen thưởng, biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tiếp tục nhân rộng điển hình cho các tổ chức, cá nhân và học viên trong các nhà trường noi gương học tập.

KẾT LUẬN

CLGDPL cho học viên ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam là vấn đề quan trọng góp phần phát triển một cách toàn diện về năng lực, phẩm chất và nhân cách của người học viên đào tạo sĩ quan; đáp ứng với yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của các nhà trường quân đội, xây dựng quân đội ngày càng vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Qua nghiên cứu, tham khảo các công trình khoa học đã được công bố, luận án đã tổng quan về tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài như cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật và giáo dục pháp luật trong quân đội, một số nội dung liên quan đến thực trạng, giải pháp nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội đã được một số công trình tiếp cận, luận giải dưới các góc độ khác nhau; song chưa có công trình nào tiếp cận và nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu dưới góc độ Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật. Vì vậy, luận án là công trình khoa học độc lập, không trùng lặp với các công trình khoa học đã được công bố.

Luận án tập trung làm rõ, bổ sung thêm cơ sở lý luận về khái niệm, đặc điểm, vai trò của giáo dục pháp luật cho học viên ở các nhà trường quân đội; khái niệm, các tiêu chí đánh giá và điều kiện bảo đảm CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội và tiến hành khảo sát thực tế; phân tích, đánh giá thực trạng CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội. Qua đánh giá thực trạng cho thấy, mặc dù trong thời gian qua CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn còn một số hạn chế như công tác giáo dục pháp luật chưa được các nhà trường quan tâm đúng mức, nội dung, chương trình và thời lượng giáo dục pháp luật còn chưa hợp lý; hình thức, phương pháp tổ chức giáo dục pháp luật cho học viên còn chậm được đổi mới; vai trò, trách nhiệm của các chủ thể tham gia giáo dục pháp luật và ý thức học tập, rèn luyện của học viên còn chưa tích cực dẫn đến hiệu quả đạt được chưa cao. Bên cạnh đó, luận án cũng chỉ rõ những nguyên nhân của thực trạng CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội hiện nay. Trên cơ sở đó, luận án đã đưa ra các quan điểm (04 quan điểm) và đề xuất một số giải pháp (09 giải pháp) nhằm nâng cao hơn nữa CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội trong thời gian tới. Các giải pháp được đề xuất yêu cầu phải được triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ mới mang lại hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao CLGDPL cho học viên ở các nhà trường quân đội.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. Trịnh Văn Hưng (2017), “Giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, góp phần hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, (Số đặc biệt, 1/2017), tr.140-142.
2. Trịnh Văn Hưng (2017), “Một số yêu cầu kết hợp giữa lý luận với thực tiễn trong dạy và học môn nhà nước và pháp luật ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, (255, 4/2017), tr.108-111.
3. Trịnh Văn Hưng (2021), “Một số biện pháp kết hợp giáo dục pháp luật với rèn luyện kỷ luật trong quân đội hiện nay”, *Tạp chí Công thương*, (11, 5/2021), tr.305-309.
4. Trịnh Văn Hưng (2021), “Tăng cường giáo dục pháp luật về quyền con người cho học viên trong các trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, (305, 6/2021), tr.76-79.
5. Trịnh Văn Hưng (2021), “Giáo dục pháp luật, rèn luyện kỷ luật cho học viên các trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (Số chuyên đề Quý IV - 2021), tr.52-55.
6. Trịnh Văn Hưng (2021), “Legal education and discipline training for students in military schools according to Ho Chi Minh Thought”, *Political Theory*, Vol 31. Dec, 2021, pp.71-75.
7. Trịnh Văn Hưng (2021), “Solutions to enhance the quality of legal education For students military schools nowadays”, *State Management Review*”, Volum 1(28). Number 2, December 2021, pp.87-92.
8. Trịnh Văn Hưng (2022), “Promoting legal education for ethnic minorities in Thanh Hoa province, contributing to socio-economic development in the post-covid-19 period”, (*International conference proceedings*): *Local economic and social development in the post Covid-19 era*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, pp.330-339.